

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

Án số: 71/2020/HSST

Ngày 04/9/2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG - TỈNH BẮC GIANG**

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngừ
- Các hội thẩm nhân dân: Ông Giáp Đức Sơn
Ông Dương Minh Thiết
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Cường –
Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện LG.
- Đại diện VKSND LG tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh - Kiểm
sát viên.

Ngày 04/9/2020, Tòa án nhân dân huyện LG mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2020/HSST ngày 12/8/2020 đối với bị cáo **Hà Văn T**, sinh năm 1996; Tên gọi khác: Không có. Giới tính: Nam; Trú tại thôn V, xã XH, huyện LG, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Hà Văn Nghiên (đã chết) và bà Nguyễn Thị Lệ; Bị can chưa có vợ, con; Nhân thân: Không có;

- Tiền án: Bản án số 184/2019/HSST ngày 14/6/2019, bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử 10 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 200.000 đồng án phí (Tài sản chiếm đoạt là xe mô tô trị giá 9.450.000 đồng). T chấp hành xong án phí ngày 24/02/2020; ra trại ngày 14/12/2019;

- Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 ngày 18/11/2015 của Công an phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, phạt 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp 04 thanh sắt trị giá 200.000 đồng. Hiện tại T chưa nộp T phạt;

- Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện LG.(có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Trọng Nghĩa – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Giang. (có mặt)

* **Người bị hại:** Cháu Hoàng Thị Kim Th, sinh ngày 23/7/2005; trú tại thôn Ng, xã M, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

Người giám hộ của người bị hại: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1983; anh Hoàng Kim Trọng, sinh năm 1978; Cùng trú tại thôn Ng, xã M, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Bà Giáp Thị H
– Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc
Giang.(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hà Văn T và cháu Hoàng Thị Kim Th, sinh ngày 23/07/2005 quen biết nhau qua mạng xã hội Facebook, hai bên thường xuyên nhắn tin cho nhau và nảy sinh tình cảm yêu đương với nhau từ tháng 2/2020. T biết rõ cháu Th sinh năm 2005, học lớp 9 trường Trung học cơ sở xã M, huyện LG. Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 02 năm 2020 đến ngày 31/3/2020, Hà Văn T đã hai lần thực hiện hành vi xâm hại tình dục với cháu Th, cụ thể:

Lần thứ nhất: Buổi trưa một ngày cuối tháng 02 năm 2020, T dùng điện thoại OPPO màu đen vào mạng Facebook, sử dụng tài khoản “Hà Ngọc Hoàng” nhắn tin cho cháu Th có tài khoản “Hoàngg Thy” bảo cháu Th đến nhà của T chơi và cháu Th đồng ý. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày cháu Th đến, lúc này có T và Hà Văn Tuyên, sinh năm 2007 là em ruột của T ở nhà, Tuyên thấy có bạn gái của T đến thì lên nhà chính chơi, còn T đưa cháu Th vào nhà ngang ngồi trên giường nói chuyện được khoảng 02 phút thì T ôm, hôn vào môi cháu Th. Sau đó T đẩy cháu Th nằm xuống giường theo chiều ngang, dùng tay sờ, nắn ngực cháu Th qua lớp áo bên ngoài. Sau đó, T và cháu Th ngồi dậy cởi áo cột bên ngoài ra cho nhau rồi cả hai lại nằm xuống giường, tay trái T để sau gáy cháu Th, còn tay phải đẩy áo ngực của cháu Th lên gần cổ rồi sờ, nắn bóp ngực (vú) cháu Th, dùng miệng xoa, mút ngực (vú) cháu Th, thì cháu Th cũng sờ, nắn dương vật của T qua lớp quần bên ngoài. Sau đó T và cháu Th cởi hết quần áo cho nhau ra để ở giường. T nằm ngửa ra giường bảo cháu Th mút dương vật cho T thì cháu Th ngồi lên hai đùi của T và cúi người xuống dùng miệng ngậm, mút dương vật đang cương cứng của T được khoảng 01 phút thì cháu Th dừng lại và nằm ngửa ra giường. Lúc này cháu Th bảo T liếm âm hộ của cháu Th thì T ngồi quỳ trước gối cháu Th, đẩy hai chân cháu Th lên cao và dùng miệng, lưỡi liếm âm hộ cháu Th được khoảng 03 đến 04 phút thì thấy có mùi hôi và chất nhầy từ âm hộ chảy ra nên T dừng lại. Sau đó T dùng dương vật đang cương cứng ngồi quỳ trước gối cháu Th, dùng tay cầm dương vật chà sát vào âm hộ của cháu Th khoảng 01 phút nhưng không cho dương vật vào trong âm đạo. Lúc này, do nghe thấy tiếng động ở bên ngoài nên T và cháu Th ngồi dậy, mặc quần áo vào nhà vệ sinh cá nhân rồi cháu Th đi về nhà.

Lần thứ hai: Ngày 31/3/2020, T đến làm hàn sắt cho nhà chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1985 ở thôn Hạ, xã M, huyện LG. Buổi trưa cùng ngày, T nhắn tin cho cháu Th bảo đến nhà chị H1 chơi, cháu Th đồng ý. Đến khoảng 13 cùng ngày 31/3/2020, cháu Th đi xe đạp điện đến, T đưa cháu Th vào gian nhà bếp ở tầng 1 nhà chị H1, Lúc này T ôm, hôn vào môi, tay phải đỡ phía sau cổ còn tay trái sờ, nắn ngực cháu Th qua lớp áo bên ngoài. Sau đó T dùng tay trái sờ vào âm hộ cháu Th qua lớp quần bên ngoài khoảng 30 giây thì T đẩy cháu Th nằm

xuống giường nhưng cháu Th không đồng ý. Sau đó T và cháu Th ngồi ở giường nói chuyện với nhau được khoảng 05 phút thì cháu Th đi về nhà.

Ngày 17/4/2020, sau khi biết T có hành vi xâm hại tình dục với cháu Th, anh Hoàng Kim Tr là bố đẻ của cháu Th đã có đơn trình báo, đề nghị Cơ quan điều tra xử lý T.

Hồi 11 giờ ngày 17/4/2020, Hà Văn T đến Công an huyện LG đầu thú, giao nộp 01 điện thoại OPPO màu đen.

Ngày 17/4/2020 và ngày 18/4/2020, Hoàng Thị Kim Th giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 điện thoại SAMSUNG màu tím; 01 quần vải dài màu đen, cặp quần bằng chun; 01 áo phông cộc tay cổ tim, màu đen có 03 sọc trắng ở vai; 01 áo lót màu đen; 01 quần lót màu đen có may vải ren ở phần cặp quần. Cháu Th khai là quần áo mặc khi bị T xâm hại tình dục.

Ngày 20/4/2020, Hà Văn T giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 áo phông màu đen, mặt sau áo có in chữ “Đức” và số 15; 01 quần dài màu ghi xám; 01 quần sịp đùi màu tím than, phần cặp quần có chữ PUMA. T khai là quần áo T mặc khi thực hiện hành vi xâm hại tình dục cháu Th.

Ngày 18 và 19/4/2020, Cơ quan điều tra tiến hành xác định lại hiện trường là căn nhà ngang của gia đình T và gian phòng bếp nhà chị H, nơi T có hành vi xâm hại tình dục cháu Th. Kết quả cho thấy hiện trường, vị trí nơi T xâm hại tình dục cháu Th là phù hợp.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 9398/20/TD ngày 20/4/2020 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang đối với cháu Th, kết luận: Môi lớn trùng kín môi bé, không bầm tím, không tổn thương; T đình: Không bầm tím, không tổn thương; âm hộ không bầm tím, không tổn thương; màng trinh: Nguyên vẹn không có tổn thương; xét nghiệm dịch âm đạo: Không thấy hình ảnh tinh trùng; siêu âm tử cung phân phụ: Hiện tại siêu âm tử cung, phân phụ không thấy bất thường. Kết luận: Màng trinh nguyên vẹn không có tổn thương; không thấy hình ảnh tinh trùng; hiện tại Th không có thai.

Về trách nhiệm dân sự: Cháu Th và người giám hộ là anh Hoàng Kim Trọng và chị Nguyễn Thị L (bố mẹ đẻ cháu Th) yêu cầu bị cáo T bồi thường 10 tháng lương tối thiểu.

Kết thúc phần tranh luận, sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân cũng như mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện VKSND huyện LG vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” và tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”. Áp dụng khoản 1 Điều 145; khoản 1 Điều 146; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”; từ 8 đến 10 tháng tù về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”. Tổng hợp hình phạt cho cả 2 tội.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo

và người giám hộ cho người bị hại về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, miễn án phí cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: Đồng ý về tội danh của bị cáo, xét hoàn cảnh và điều kiện phạm tội đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo tội ở mức khởi điểm hình phạt đối với cả 2 tội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại đồng ý về tội danh đối với bị cáo, đề nghị HĐXX phạt bị cáo tù 17-20 tháng tù “Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, từ 8 đến 10 tháng tù về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

Bị cáo Hà Văn T không có ý kiến gì tranh luận, đề nghị Tòa án cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện LG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Nội dung vụ án:

Do có mối quan hệ yêu đương nên bị cáo Hà Văn T đã 2 lần thực hiện hành vi phạm tội đối với cháu Hoàng Thị Kim Th, cụ thể như sau

Khoảng 13 giờ 30 phút một ngày cuối tháng 02 năm 2020, tại nhà ngang của gia đình Hà Văn T ở thôn V, xã XH, huyện LG, T đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với cháu Th bằng hành vi hôn vào môi, dùng tay sờ, nắn ngực, âm đạo và cho dương vật cọ sát vào âm đạo của cháu Th; để cháu Th dùng miệng ngậm, mút dương vật của T.

Lần thứ 2 vào khoảng 13 giờ ngày 31/3/2020, tại gian nhà bếp ở tầng 1 nhà ở của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985 ở thôn H, xã M, huyện LG, Hà Văn T đã thực hiện hành vi dâm ô với cháu Th bằng hành vi hôn vào môi, dùng tay sờ, nắn ngực, âm hộ của cháu Th qua lớp quần áo nhưng không nhằm quan hệ tình dục.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra hành vi phạm tội cũng như vật chứng thu hồi được.

Tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự quy định:

“ 1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 142 và Điều 144 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.

Tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự quy định:

“ 1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà có hành vi dâm ô đối với người dưới 16 tuổi không nhằm mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện các hành vi quan hệ tình dục khác, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện LG truy tố bị cáo về tội “Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” và tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định khoản 1 Điều 145 và khoản 1 Điều 146 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Bị hại và bị cáo quen nhau trên mạngfacebook được một thời gian và biết rõ bị hại sinh năm 2005 nhưng vẫn tán tỉnh và thực hiện hành vi dâm ô, hành vi quan hệ tình dục khác để thỏa mãn dục vọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự, tâm sinh lý và sự phát triển bình thường của người dưới 16 tuổi. Bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức được hành vi giao cấu với người dưới 16 tuổi là bất hợp pháp và vi phạm pháp luật nghiêm trọng. Do vậy cần có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo và mang tính răn đe phòng ngừa chung.

[3].Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

- Tình tiết tăng nặng TNHS: Ngày 14/6/2019, bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử 10 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, ra trại ngày 14/12/2019, chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội do cố ý. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4].Về trách nhiệm dân sự: Người giám hộ cho người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường T tổn thất tinh thần là 10 tháng lương tối thiểu, bị cáo T đồng ý bồi thường như yêu cầu của người giám hộ của người bị hại. Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận này.

[5].Về vật chứng:

- 01 điện thoại OPPO màu đen là công cụ phương tiện liên lạc dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 áo phông màu đen; 01 quần dài màu ghi xám; 01 quần sịp đùi màu tím than của T có giá trị không lớn, bị cáo không đề nghị nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn T phạm tội “Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” và tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 145; khoản 1 Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt Hà Văn T 14 tháng tù về tội “Thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” và 08 tháng tù về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”. Tổng hợp hình phạt của 2 tội là 22 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2020.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận bị cáo Hà Văn T bồi thường tổn thất tinh thần cho cháu Hoàng Thị Kim Th số T 15.000.000đ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản T phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản T, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản T lãi của số T còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

[3]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại OPPO màu đen của Hà Văn T;
- Tịch thu tiêu hủy 01 áo phông màu đen; 01 quần dài màu ghi xám; 01 quần sịp đùi màu tím than của Hà Văn T.

[4]. Về án phí: Áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải chịu T án phí hình sự sơ thẩm và án phí DSST.

[5]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 BLTTHS.

Báo cho bị cáo, người giám hộ cho người bị hại có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử sơ thẩm công khai.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lạng Giang;
- Công an huyện Lạng Giang;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã nơi bị cáo c- trú;
- Bị cáo;
- L- u: VP, Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Ngữ